

**BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

Địa chỉ: Tòa nhà 113 Trần Duy Hưng, Hà Nội

**LÝ LỊCH KHOA HỌC  
CHUYÊN GIA KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

<b>1. Họ và tên: NGUYỄN ĐỨC VƯỢNG</b>			
<b>2. Năm sinh: 28/8/1969</b>		<b>3. Nam/Nữ: Nam</b>	
<b>4. Học hàm:</b>		<b>Năm được phong:</b>	
Học vị: Thạc sĩ		Năm đạt học vị: 2004	
<b>5. Lĩnh vực nghiên cứu trong 5 năm gần đây:</b>			
Khoa học Tự nhiên <input type="checkbox"/>	Khoa học Kỹ thuật và Công nghệ <input checked="" type="checkbox"/>	Khoa học Y dược <input type="checkbox"/>	
Khoa học Xã hội <input type="checkbox"/>	Khoa học Nhân văn <input type="checkbox"/>	Khoa học Nông nghiệp <input type="checkbox"/>	
<b>Mã chuyên ngành KH&amp;CN:</b> 2   0   1   0   5		<b>Tên gọi: Kỹ thuật thủy lợi</b>	
<b>6. Chức danh nghiên cứu:</b> Nghiên cứu viên chính		<b>Chức vụ hiện nay:</b> Trưởng phòng NC Động lực sông và Công trình bảo vệ bờ thuộc Viện khoa học Thủy lợi miền Nam	
<b>7. Địa chỉ nhà riêng:</b> 19/6 <sup>C</sup> – Lương Định Của, Phường Bình Khánh, Quận 2, Tp Hồ Chí Minh			
Điện thoại NR: ;		CQ: 08.3923.8320 ;	
E-mail: <a href="mailto:vuong_7@yahoo.com">vuong_7@yahoo.com</a> ;		<a href="mailto:vuong.7sd@gmail.com">vuong.7sd@gmail.com</a> ;	
Mobile: 0913876369			
<b>8. Cơ quan - nơi làm việc của cá nhân:</b>			
Tên cơ quan: VIỆN KHOA HỌC THỦY LỢI MIỀN NAM			
Tên người đứng đầu: TS. TRẦN BÁ HOÀNG			
Địa chỉ cơ quan: 658 Võ Văn Kiệt, Phường 1, Quận 5, Tp. Hồ Chí Minh			
Điện thoại: 08.3923.8320 ;		Fax: 08.3923 5028 ;	
		Website: <a href="http://www.siwrr.org.vn">http://www.siwrr.org.vn</a>	
<b>9. Quá trình đào tạo</b>			
Bậc đào tạo	Nơi đào tạo	Chuyên ngành	Năm tốt nghiệp
Đại học	Trường Đại học Thủy lợi Hà Nội	Thủy văn – Môi trường	1993
Thạc sĩ	Trường Đại học Thủy lợi Hà Nội	Thủy văn	2004
Tiến sĩ	Viện Khoa học Thủy lợi miền Nam	Kỹ thuật xây dựng công trình Thủy	2011-2015

Thực tập sinh khoa học			
------------------------	--	--	--

10. Trình độ ngoại ngữ (mỗi mục đề nghị ghi rõ mức độ: Tốt/Khá/TB)					
TT	Tên ngoại ngữ	Nghe	Nói	Đọc	Viết
1	Tiếng Anh	Khá	Khá	Tốt	Khá

11. Quá trình công tác			
Thời gian (từ năm ... đến năm...)	Vị trí công tác	Lĩnh vực chuyên môn	Cơ quan công tác
12/1993-12/2000	Nghiên cứu viên	Nghiên cứu về động lực sông – biển, tư vấn thiết kế công trình kè bảo vệ bờ sông, bờ biển	Viện Khoa học Thủy lợi miền Nam
01/2001-9/2008	Phó trưởng phòng Nghiên cứu ĐLS, VB & CTBVB	Nghiên cứu về động lực sông – biển, tư vấn thiết kế công trình thủy lợi, công trình kè bảo vệ bờ sông, bờ biển, nghiên cứu về lũ quét	Viện Khoa học Thủy lợi miền Nam
10/2008-5/2009	Phó phòng – Phụ trách phòng NC ĐLS và CTBVB	Nghiên cứu về động lực sông – biển, tư vấn thiết kế công trình thủy lợi, công trình kè bảo vệ bờ sông, bờ biển	Viện Khoa học Thủy lợi miền Nam
6/2009 - nay	Nghiên cứu viên chính, Trưởng phòng Nghiên cứu Động lực sông và công trình bảo vệ bờ	Nghiên cứu về động lực sông – biển, tư vấn thiết kế công trình thủy lợi, công trình kè bảo vệ bờ sông, bờ biển	Viện Khoa học Thủy lợi miền Nam

12. Các công trình KH&CN chủ yếu được công bố (liệt kê công trình tiêu biểu đã công bố trong 5 năm gần nhất)				
TT	Tên công trình (bài báo, công trình...)	Là tác giả hoặc là đồng tác giả công trình	Nơi công bố (tên tạp chí đã đăng)	Năm công bố
1	Tạp chí quốc tế			

<b>2</b>	<b>Tạp chí quốc gia</b>			
	Nghiên cứu đề xuất giải pháp ổn định cửa La Gi, sông Dinh, tỉnh Bình Thuận.	Nguyễn Đức Vượng, Lê Mạnh Hùng, Nguyễn Thị Phụng	Tạp chí Khoa học và Công nghệ Thủy lợi số 31	Tháng 02 năm 2016.
	Sách: <i>Giải pháp Khoa học Công nghệ nhằm ổn định cửa sông và bờ biển tỉnh Bình Thuận.</i>	Nguyễn Đức Vượng, Lê Mạnh Hùng	Nhà xuất bản Nông nghiệp,	Hà Nội 2016
	Kết quả nghiên cứu giải pháp công trình bảo vệ bờ biển ổn định cửa sông Cà Ty - Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.	Nguyễn Đức Vượng, Phạm Văn Đạt	Tạp chí Khoa học và Công nghệ Thủy lợi số 28	Tháng 10 năm 2015.
	Ứng dụng phương pháp giải đoán ảnh vệ tinh nghiên cứu diễn biến xói bồi trên mặt bằng khu vực cửa sông Dinh, tỉnh Bình Thuận	Hoàng Quang Huy, Nguyễn Đức Vượng	Tuyển tập kết quả KHCN của Viện KHTL miền Nam	2015
	Nghiên cứu và ứng dụng mô hình Mike21 trong phân tích biến đổi đường bờ và đề xuất biện pháp phòng chống xói lở khu vực cửa Ba Động	Đồng tác giả	Tuyển tập kết quả KHCN của Viện KHTL miền Nam	2009
	Xác định lưu lượng tạo lòng cho các khu vực quy hoạch chính trị: Thanh Đa, Biên Hòa, Nhà Bè thuộc hạ du Đồng Nai - Sài Gòn	Đồng tác giả	Tuyển tập kết quả KHCN của Viện KHTL miền Nam	2008
	Đề xuất ngưỡng mưa sinh lũ quét ở Trung – Nam Trung bộ, Tây Nguyên, Đông Nam bộ.	Tác giả	Tuyển tập kết quả KHCN của Viện KHTL miền Nam	2008
	Xây dựng bản đồ cảnh báo nguy cơ xảy ra lũ quét Trung bộ và Tây Nguyên phục vụ công tác dự báo phòng tránh thiệt hại, giảm nhẹ thiên tai	Đồng tác giả	Tuyển tập kết quả KHCN của Viện KHTL miền Nam	2008
	Ứng dụng công nghệ Mike 11, Mike 21C phục vụ nghiên cứu dự báo xói bồi khu vực trọng điểm hạ du sông Đồng Nai-Sài Gòn	Đồng tác giả	Tuyển tập kết quả KHCN của Viện KHTL miền Nam	2006
	Tính toán sự suy giảm năng lượng sóng ở khu vực có rừng cây chắn sóng	Đồng tác giả	Tuyển tập kết quả KHCN của Viện KHTL miền Nam	2002

	Xây dựng cơ sở khoa học phục phòng chống và giảm nhẹ thiên tai	Đồng tác giả	Tuyển tập kết quả KHCN của Viện KHTL miền Nam	2001
	Nghiên cứu công trình bảo vệ bờ sông, bờ biển khu vực thị trấn Gành Hào tỉnh Bạc Liêu	Đồng tác giả	Tuyển tập kết quả KHCN của Viện KHTL miền Nam	1999
	Nghiên cứu thử nghiệm công trình bảo vệ bờ biển Phan Thiết	Đồng tác giả	Tuyển tập kết quả KHCN của Viện KHTL miền Nam	1998
<b>3</b>	<b>Hội nghị quốc tế</b>			
	Shore Erosion in the South of Vietnam, Applied protection Measures and Study Needs.	Đồng tác giả	“International Workshop on Erosion and Its Adatation” tổ chức tại Ibaraki University, Mito, Japan, 20-21 October 2009	2009

**13. Số lượng văn bằng bảo hộ sở hữu trí tuệ đã được cấp (nếu có)**

TT	Tên và nội dung văn bằng	Năm cấp văn bằng
1		
2		

**14. Số lượng công trình, kết quả nghiên cứu được áp dụng trong thực tiễn (nếu có)**

TT	Tên công trình	Hình thức, quy mô, địa chỉ áp dụng	Thời gian
1	<u>Chủ nhiệm công trình</u> Khảo sát, tính toán khôi phục hồ sơ đập, đánh giá an toàn đập, lập quy trình vận hành và kế hoạch hành động khẩn cấp cho hồ Đankia, tỉnh Lâm Đồng	<i>Hình thức:</i> tính toán khôi phục các thông số hồ chứa, đánh giá an toàn đập, lập quy trình vận hành và kế hoạch hành động khẩn cấp <i>Quy mô:</i> Công trình cấp III <i>Địa chỉ áp dụng:</i> huyện Lạc Dương và thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng	2012-2013
2	<u>Chủ nhiệm công trình</u> Đánh giá an toàn đập, lập quy trình vận hành và kế hoạch hành động khẩn cấp cho hồ Tuyên Lâm, tỉnh Lâm Đồng	<i>Hình thức:</i> Đánh giá an toàn đập, lập quy trình vận hành và kế hoạch hành động khẩn cấp <i>Quy mô:</i> Công trình cấp II <i>Địa chỉ áp dụng:</i> Phường 3, Phường 4 thành phố Đà Lạt và huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng	2013

3	<u>Chủ nhiệm công trình</u> Kè bảo vệ bờ sông Khu công viên môi Đền Đò và khu nhà ở đô thị, phường Phú Thuận, Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh	<i>Hình thức:</i> Kè cọc DUL; kè tường góc BTCT <i>Quy mô:</i> 3.977,5m <i>Địa chỉ áp dụng:</i> phường Phú Thuận, Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh <i>Năm xây dựng:</i> 2015-2017	2012 - 2017
4	<u>Chủ nhiệm công trình</u> Chống sạt lở bán đảo Thanh Đa - Đoạn 3 (Bình Quới, Cây Bàng, Rạch Chừa)	<i>Hình thức:</i> Kè tường góc BTCT+hệ cọc, thảm đá <i>Quy mô:</i> 4.000 m <i>Địa chỉ áp dụng:</i> phường 28, Quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh <i>Năm xây dựng:</i>	2013 - 2016
5	<u>Chủ nhiệm công trình</u> Kè chống sạt lở hạ lưu cầu Hiệp Phước, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh	<i>Hình thức:</i> Kè mái nghiêng <i>Quy mô:</i> 150 m <i>Địa chỉ áp dụng:</i> xã Long Thới, huyện Nhà Bè, thành phố Hồ Chí Minh <i>Năm xây dựng:</i> 2013-2014	2012 - 2014
6	<u>Chủ nhiệm công trình</u> Kè bảo vệ bờ kênh Xáng (rạch Ông Bé), xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh	<i>Hình thức:</i> Kè mái nghiêng <i>Quy mô:</i> 275,4 m <i>Địa chỉ áp dụng:</i> xã Bình Hưng, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh	2012
7	<u>Chủ nhiệm công trình</u> Kè bảo vệ bờ sông Phú Xuân - Khu tái định cư Phú Mỹ, phường Phú Mỹ, Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh	<i>Hình thức:</i> Kè mái nghiêng, mái lát tấm bê tông và thảm đá. <i>Quy mô:</i> 1.315 m <i>Địa chỉ áp dụng:</i> phường Phú Mỹ, Quận 7, thành phố Hồ Chí Minh <i>Năm xây dựng:</i> 2010	2009 - 2010
8	<u>Chủ nhiệm công trình</u> Công trình chống sạt lở ổn định bờ sông Tiền khu vực cống Xuân Hoà, xã Xuân Đông, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang	<i>Hình thức:</i> Kè mái nghiêng đá xây + tấm BTCT lát mái + thảm đá + bao tải cát. <i>Quy mô:</i> 525m <i>Địa chỉ áp dụng:</i> xã Xuân Đông, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang <i>Năm xây dựng:</i> 2003 - 2004	2003÷2004

9	<p><u>Chủ trì thiết kế:</u></p> <p>Công trình kè chống xói lở bờ sông Long Toàn khu vực thị trấn Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh</p>	<p><i>Hình thức:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tường kè đá xây, mái nghiêng lát tấm BTCT+ thảm đá.</li> <li>- Tường kè mái đứng cọc BTCT + thảm đá, vải lọc.</li> <li>- Bền cập tàu thuyền dạng bến nghiêng.</li> </ul> <p><i>Quy mô: 1200m</i></p> <p><i>Địa chỉ áp dụng: xã Long Toàn và thị trấn Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh</i></p> <p><i>Năm xây dựng: 2001-2002</i></p>	1998÷2000
10	<p>Công trình kè biển bảo vệ bờ biển khu vực Hàm Tiến – Bình Thuận</p>	<p><i>Hình thức:</i> Kè đứng xây đá hộc, mái lát đá hộc đặc chủng.</p> <p><i>Quy mô: 425m</i></p> <p><i>Địa chỉ áp dụng: xã Hàm Tiến, TP. Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận</i></p> <p><i>Năm xây dựng: 1998</i></p>	1997-1998
11	<p>Hệ thống công trình chống sạt lở bờ sông Sa Đéc, thị xã Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp</p>	<p><i>Hình thức:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tường kè đứng cọc bản BTCT và tường kè đá xây, mái nghiêng BTCT, rọ đá</li> <li>- Bền nghiêng cập thuyền</li> <li>- Đập khóa (đất) và kênh dẫn giao thông thủy</li> </ul> <p><i>Quy mô: Kè: 944m</i></p> <p style="padding-left: 40px;"><i>Đập: 100m</i></p> <p style="padding-left: 40px;"><i>Kênh: 478m</i></p> <p><i>Địa chỉ áp dụng: Phường 1, 2, 3, 4, thị xã Sa Đéc - tỉnh Đồng Tháp</i></p> <p><i>Năm xây dựng: 1996-1998</i></p>	1996÷1998
12	<p><u>Kết quả đề tài cấp Nhà nước KC08.18/11-15: Nghiên cứu xác định nguyên nhân và đề xuất giải pháp khoa học công nghệ nhằm ổn định các cửa sông và vùng bờ biển tỉnh Bình Thuận.</u></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hệ thống công trình ổn định cửa sông Dinh, thị xã La Gi, tỉnh Bình Thuận</li> </ul>	

<b>15. Các đề tài, dự án, nhiệm vụ KH&amp;CN đã chủ trì hoặc tham gia</b>			
Tên đề tài, dự án, nhiệm vụ KH&CN đã chủ trì	Thời gian (bắt đầu - kết thúc)	Thuộc Chương trình (nếu có)	Tình trạng (đã nghiệm thu-xếp loại, chưa nghiệm thu)
<b>Chủ nhiệm đề tài cấp Nhà nước KC08.18/11-15:</b> Nghiên cứu xác định nguyên nhân và đề xuất giải pháp khoa học công nghệ nhằm ổn định các cửa sông và vùng bờ biển tỉnh Bình Thuận.	2012-2015	Chương trình bảo vệ môi trường và phòng tránh thiên tai KC.08/11-15	Đã nghiệm thu đạt loại khá
<b>Chủ nhiệm dự án cấp tỉnh:</b> “Quy hoạch công trình chống xói lở bờ biển tỉnh Bình Thuận, giai đoạn 2011-2020”	2009-2011	Chương trình củng cố và nâng cấp đê biển từ Quảng Ngãi đến Kiên Giang	Đã nghiệm thu
<b>Chủ nhiệm đề tài cấp cơ sở:</b> “Nghiên cứu chế độ thủy lực, đánh giá ảnh hưởng và đề xuất giải pháp khắc phục, hạn chế sạt lở bờ do khai thác cát trên sông Đồng Nai tại khu vực cầu Hóa An, TP. Biên Hòa”	2009-2010		Đã nghiệm thu
<b>Chủ nhiệm đề tài cấp Bộ:</b> “Nghiên cứu ứng dụng công nghệ mới, vật liệu mới vào việc bảo vệ, phòng chống xói lở bờ vùng ven biển, cửa sông, hải đảo các tỉnh duyên hải miền Trung (từ Đà Nẵng trở vào) và Nam bộ.”	2006-2008		Đã nghiệm thu
<b>Chủ nhiệm dự án cấp Bộ:</b> “Điều tra khảo sát hiện trạng lũ quét và các khu vực có thể gây nguy hiểm khi xảy ra lũ quét để phục vụ công tác dự báo phòng tránh thiệt hại, giảm nhẹ thiên tai – Trung bộ và Tây Nguyên”	2004-2006	Điều tra cơ bản	đã nghiệm thu
<b>Chủ nhiệm dự án:</b> “Nghiên cứu giải pháp cải tạo môi trường biển khu RESORT thuộc dự án xây dựng khu đô thị mới Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang”	2005		đã nghiệm thu
<b>Thư ký đề tài cấp Nhà nước KC-08.29:</b> “Nghiên cứu đề xuất các giải pháp KHCN để ổn định lòng dẫn hạ du hệ thống sông Đồng Nai - Sài Gòn phục vụ phát triển kinh tế - xã hội vùng Đông Nam bộ”	2004÷2005	Chương trình bảo vệ môi trường và phòng tránh thiên tai KC.08	đã nghiệm thu

16. Giải thưởng (về KH&CN, về chất lượng sản phẩm,...)		
TT	Hình thức và nội dung giải thưởng	Năm tặng thưởng
1		
2		

**17. Kinh nghiệm về quản lý, đánh giá KH&CN (số lượng các Hội đồng tư vấn, xét duyệt, nghiệm thu, đánh giá các chương trình, đề tài, dự án KH&CN cấp Nhà nước trong và ngoài nước đã tham gia trong 5 năm gần đây)**

TT	Hình thức Hội đồng	Số lần
1		
2		
3		
4		
5		

**18. Giới thiệu những chuyên gia khác trong cùng lĩnh vực nghiên cứu KH&CN**

TT	Họ và tên	Nơi công tác	Địa chỉ liên lạc	Điện thoại
1	Lương Phương Hậu			0913379891
2	Lê Mạnh Hùng	Viện Khoa học Thủy lợi miền Nam	658 Võ Văn Kiệt, P1, Quận 5, Tp. Hồ Chí Minh	0913923442
3	Nguyễn Bá Quý	Trường Đại học Thủy lợi	173 – Tây Sơn – Đống Đa, Hà Nội	0912762490
4	Lê Song Giang	Trường Đại học Bách khoa Tp.HCM		0908565296
5	Vũ Minh Cát	Trường Đại học Thủy lợi	173 – Tây Sơn – Đống Đa, Hà Nội	
6	Đình Công Sản	Viện Khoa học Thủy lợi miền Nam	658 Võ Văn Kiệt, P1, Quận 5, Tp. Hồ Chí Minh	08.3923.8320
7	Nguyễn Duy Khang	- như trên -	- như trên -	08.3923.8320



8				
9				
10				

Tôi xác nhận những thông tin được ghi ở trên là hoàn toàn chính xác.

*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 4 năm 2016*

**KÝ TÊN**

Nguyễn Đức Vượng